UBND PHƯỜNG KINH BẮC
TRẠM Y TẾ KINH BẮC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 348 /QĐ-TYT

Kinh Bắc, ngày 16 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm:
Mua sắm bổ sung thuốc Generic lần 1 năm 2026

GIÁM ĐỐC TRẠM Y TẾ KINH BẮC

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/09/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;Văn bản hợp nhất số 36/2026/VBHN-NĐ-BTC được Bộ Tài chính ban hành ngày 23/9/2026

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ thông tư 40/2025/TT-BYT ngày 25/10/2025 của Bộ Y tế quy định về đấu thầu thuốc tại cơ sở y tế công lập ;

Căn cứ biên bản họp Hội đồng thuốc và điều trị ngày 25/09/2026 về việc thống nhất danh mục, số lượng và tiêu chí kĩ thuật Mua sắm bổ sung thuốc Generic lần 1 năm 2026

Căn cứ vào Quyết định số 224/QĐ-TYT ngày 29/06/2026 của Trạm Y tế Kinh Bắc về việc thành lập Kiện toàn Tổ xây dựng Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu mua sắm thuốc, vắc xin, vật tư, hóa chất xét nghiệm, thiết bị y tế, phi tư vấn, thầu hành chính năm 2026

Căn cứ vào Quyết định số 320 /QĐ-TYT ngày 28/09/2026 của Trạm Y tế Kinh Bắc về việc phê duyệt danh mục, số lượng và yêu cầu kỹ thuật Mua sắm bổ sung thuốc Generic lần 1 năm 2026

Theo đề nghị của Tổ XD KHLCNT Tờ trình ngày 15/10/2026 về việc trình Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua sắm bổ sung thuốc Generic lần 1 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm bổ sung thuốc Generic lần 1 năm 2026. Dự toán: Mua sắm bổ sung thuốc Generic lần 1 năm 2026.

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm);

Điều 2. Trạm Y tế Kinh Bắc chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các Khoa, Phòng, các tổ thầu thuộc Trạm Y tế Kinh Bắc và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Ban Giám đốc;
- Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia;
- Lưu: VT, Khoa Dược-Thiết bị y tế-CLS..

GIÁM ĐỐC

U.B.N.D PHƯỜNG KINH BẮC T.P BẮC NINH
TRẠM Y TẾ KINH BẮC
U.B.N.D PHƯỜNG KINH BẮC T.P BẮC NINH
TRẠM Y TẾ KINH BẮC

Lại Thị Nguyệt

PHỤ LỤC 1
KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU
DỰ TOÁN MUA SẮM: MUA SẮM BỔ SUNG THUỐC GENERIC LẦN 1 NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số: 348 /QĐ-TYT ngày 16/10/2026 của Giám đốc Trạm Y tế Kinh Bắc)

Stt	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	*Tóm tắt công việc chính của gói thầu*									
1	**Trạm Y tế Kinh Bắc**	Mua sắm bổ sung thuốc Generic lần 1 năm 2026	Mua sắm bổ sung thuốc Generic lần 1 năm 2026	**1,684,401,000**	Nguồn thu từ hoạt động khám chữa bệnh và các nguồn thu hợp pháp khác của đơn vị	Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn	Một giai đoạn một túi hồ sơ	30 ngày	Tháng 10/2025	Hợp đồng theo đơn giá cố định	12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Có áp dụng
Tổng giá gói thầu *[kết chuyển sang **Bảng số 5**]*				**1,684,401,000** đồng *(Bằng chữ: Một tỷ sáu trăm tám mươi tư triệu bốn trăm linh một nghìn đồng.).*								

PHỤ LỤC 2: DANH MỤC PHẦN/LÔ VÀ ÁP DỤNG TÙY CHỌN MUA THÊM

(Kèm theo Quyết định số 348 /QĐ-TYT ngày 16/10/2026 của Giám đốc Trạm Y tế Kinh Bắc)

STT	Tên hoạt chất	Nhóm TCKT	Nồng độ/ hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Giá kế hoạch	Thành tiền	Số lượng tùy chọn mua thêm (30%)	Thành tiền tùy chọn mua thêm	Ghi chú
1	Aciclovir	4	5%/5g	Dùng ngoài	Kem bôi da	Tuýp	200	3,750	**750,000**	60	225,000	
2	Naphazolin hydroclorid	4	0,05 % (kl/tt)	Nhỏ mũi	Dung dịch nhỏ mũi	Lọ	200	2,625	**525,000**	60	157,500	
3	Cetirizine dihydrochloride	4	20mg	Uống	Viên	Viên	20,000	399	**7,980,000**	6,000	2,394,000	
4	Levothyroxin natri	4	100mcg	Uống	Viên	Viên	100,000	294	**29,400,000**	30,000	8,820,000	
5	Insulin người tác dụng trung bình, trung gian	5	40UI	Tiêm	Dung dịch tiêm	Lọ	4,000	91,000	**364,000,000**	1,200	109,200,000	
6	Insulin người trộn, hỗn hợp	1	1000IU/10ml; 10ml tỷ lệ 30/70	Tiêm	Hỗn dịch tiêm	Lọ/ Ống	10,000	75,000	**750,000,000**	3,000	225,000,000	
7	Desloratadine	3	5mg	Uống	Viên nén bao phim	Viên	10,000	1,350	**13,500,000**	3,000	4,050,000	
8	Nhôm hydroxyd + Magnesi carbonat + simethicon	4	220mg + 200mg + 25mg-5ml	Uống	Dung dịch/ hỗn dịch/ nhũ dịch uống	Gói	20,000	2,400	**48,000,000**	6,000	14,400,000	

9	Telmisartan + Hydroclorothiazid	3	40mg + 12,5 mg	Uống	Viên nén	Viên	100,000	3,990	**399,000,000**	30,000	119,700,000	
10	Betamethasone dipropionate +Betamethasone disodium phosphate	1	5mg+2mg/1ml	Tiêm	Dung dịch tiêm	Ống	500	75,244	**37,622,000**	150	11,286,600	
11	Furosemid	4	40mg	Uống	Viên nén	Viên	2,000	87	**174,000**	600	52,200	
12	Celecoxib	4	200mg	Uống	Viên nang cứng	Viên	10,000	345	**3,450,000**	3,000	1,035,000	
13	Rotundin	4	30mg	Uống	Viên nén	Viên	50,000	600	**30,000,000**	15,000	9,000,000	
	Tổng : 13 danh mục							**Tổng tiền**	**1,684,401,000**		**505,320,300**	